TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 115/2024/QĐST-HNGĐ	*Lấp Vò, ngày 02 tháng 08 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 234/2024/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 07 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Thị Yến N, sinh năm: 1996; Địa chỉ: Số, ấp NQ, xã VT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp; Địa chỉ liên hệ: Số khu phố BP, phường BC, thành phố TA, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1992; Địa chỉ: Số ấp NQ, xã VT, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 07 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 07 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa: Chị Dương Thị Yến N và anh Trần Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Dương Thị Yến N và anh Trần Văn T tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung:

Giao 02 con chung tên Trần Trung K, sinh ngày 27/10/2012 và Trần Anh D, sinh ngày 23/8/2015 cho chị N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng (Hiện hai con chung là Trần Trung K và Trần Anh D sống cùng và do chị Dương Thị Yến N trực tiếp nuôi dưỡng).

Chị Dương Thị Yến N không yêu cầu anh Trần Văn T có nghĩa vụ đóng góp (cấp dưỡng) nuôi hai con chung là cháu Trần Trung K và Trần Anh D cùng chị N.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con chung cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con chung trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Người không trực tiếp nuôi con chung không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở, hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi con chung.

2.3. Về chia tài sản: Chị Dương Thị Yến N và anh Trần Văn T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Chị Dương Thị Yến N và anh Trần Văn T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Dương Thị Yến N tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu ly hôn, trong vụ án hôn nhân và gia đình; nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0007703, ngày 25/07/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò. Chị N được nhận lại tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- Chi Cục THADS huyện Lấp Vò;
- UBND xã Vĩnh Thạnh (GCNKH số 62 ngày 24/7/2020);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP (Q).

THẨM PHÁN

Đã ký

Hà Thị Mỹ Xuân